

Số: 2004/2012/KBC/QCBC-ĐHĐCĐ

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP nhiệm kỳ 2012 – 2017 như sau:

I. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2012).

II. Danh sách ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

Theo danh sách do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP tổng hợp và được ĐHĐCĐ thông qua. Danh sách ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

III. Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền bầu cử theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo mã số tham dự;
- Trường hợp phiếu bầu ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Tổ chức đổi phiếu bầu khác;

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền bầu cử cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.

IV. Số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên;
- Ban kiểm soát: 03 thành viên.

V. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử HĐQT tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết *(bao gồm sở hữu và được ủy quyền)*: nhân với **05** *(số thành viên được bầu của HĐQT)*; có tổng số quyền bầu cử BKS tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết *(bao gồm sở hữu và được ủy quyền)*: nhân với **03** *(số thành viên được bầu của BKS)*;
- Cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng viên. Tổng số quyền bầu cử cổ đông bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông đó; Trường hợp số lượng ứng viên bằng số thành viên được bầu của HĐQT/BKS (5 ứng viên bầu 5 thành viên HĐQT và 3 ứng viên bầu 3 thành viên BKS) cổ đông có thể lựa chọn chia đều số quyền bầu cho các ứng viên (tích vào ô chia đều);
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi bỏ phiếu và được kiểm tra với sự chứng kiến của cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

VI. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số quyền bầu cử nhận được từ các cổ đông thực hiện bầu cử, tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cử cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và BKS cần bầu;
- Trường hợp có những ứng viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu và đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn;

- Trường hợp bầu cử không đạt đủ thành viên HĐQT và BKS, ĐHĐCĐ sẽ tiếp tục bầu cử các đợt tiếp sau cho đến khi đủ số thành viên.

Quy chế này và phụ lục đính kèm được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ

Nơi nhận:

- *Cổ đông công ty;*
- *Thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để biết);*
- *Lưu HC.*

PHỤ LỤC I

HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giả sử có 07 ứng viên (A, B, C, D, E, F, G) và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số thành viên được bầu của HĐQT là 05** thành viên. Cổ đông/đại diện cổ đông X nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông X là:

Số cổ phần sở hữu và đại diện (x) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT

$$= 1.000 \times 5 = 5.000 \text{ quyền bầu cử HĐQT}$$

Cổ đông/đại diện cổ đông X ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông X đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông X bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử HĐQT của cổ đông/đại diện cổ đông X (*5.000 quyền bầu cử*).

Phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông X sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Tổng quyền bầu cử cho những ứng cử viên đó của cổ đông/đại diện cổ đông X vượt quá con số 5.000 quyền bầu cử;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông X
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử (nếu có).

Giả định một số trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông X bỏ phiếu như sau:

- Cổ đông/đại diện cổ đông X bỏ phiếu chia đều cho cả 7 ứng viên:

DANH SÁCH ỨNG VIÊN HĐQT	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 5 ứng viên: <input checked="" type="checkbox"/> (trường hợp có 5 ứng viên để bầu 5 thành viên HĐQT)	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	
B	
C	
D	
E	
F	
G	
Tổng số quyền bầu tối đa	7.000

Khi cổ đông/đại diện cổ đông X đánh dấu vào ô lựa chọn, thì mỗi ứng viên sẽ được phân bổ số quyền bầu là 1.000 quyền/1 ứng viên.

- X bỏ phiếu không đều:

Ví dụ: Cổ đông/đại diện cổ đông X chỉ bầu cho 3 ứng viên A, B, C với số phiếu phân bổ tùy theo mức độ tín nhiệm:

DANH SÁCH ỨNG VIÊN HĐQT	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 5 ứng viên: <input type="checkbox"/> (trường hợp có 5 ứng viên để bầu 5 thành viên HĐQT)	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	2.000
B	2.000
C	1.000
D	
E	
F	
G	
Tổng số quyền bầu tối đa	5.000

Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện cổ đông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 5.000 quyền bầu để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 5.000 phiếu bầu không hợp lệ.
- Trên đây là trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông X bầu cho 3 ứng viên, ngoài ra, cổ đông/đại diện cổ đông X có thể bầu cho 0; 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7 ứng viên tùy theo mức độ tín nhiệm sao cho tổng số quyền bầu không quá 5.000.

PHỤ LỤC II

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giả sử có 03 ứng viên (A, B, C) và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số thành viên được bầu của BKS là 03** thành viên. Cổ đông/đại diện cổ đông X nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông X là:

Số cổ phần sở hữu và đại diện (x) nhân với số thành viên được bầu của BKS = 1.000 x 3 = 3.000 quyền bầu cử BKS

Cổ đông/đại diện cổ đông X ghi trực tiếp số quyền bầu cử của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông X đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền bầu cử cổ đông/đại diện cổ đông X bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu cử BKS của cổ đông/đại diện cổ đông X (*3.000 quyền bầu cử*).

Phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông X sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Tổng quyền bầu cử cho những ứng cử viên đó của cổ đông/đại diện cổ đông X vượt quá con số 3.000 quyền bầu cử;
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông X
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử (nếu có).

Giả định một số trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông X bỏ phiếu như sau:

- Cổ đông/đại diện cổ đông X bỏ phiếu chia đều cho cả 3 ứng viên:

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BKS	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 3 ứng viên: <input checked="" type="checkbox"/> (trường hợp có 3 ứng viên để bầu 3 thành viên BKS):	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	
B	
C	
Tổng số quyền bầu tối đa	3.000

Khi cổ đông/đại diện cổ đông X đánh dấu vào ô lựa chọn, thì mỗi ứng viên sẽ được phân bổ số quyền bầu là 1.000 quyền/1 ứng viên.

- X bỏ phiếu không đều:

Ví dụ: Cổ đông/đại diện cổ đông X chỉ bầu cho 2 ứng viên A, B với số phiếu phân bổ tùy theo mức độ tín nhiệm:

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BKS	
Lựa chọn bỏ phiếu đều cho cả 3 ứng viên: <input type="checkbox"/> (trường hợp có 3 ứng viên để bầu 3 thành viên BKS):	
Họ và tên ứng viên	Số quyền bầu
A	2.000
B	1.000
C	
Tổng số quyền bầu tối đa	3.000

Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện cổ đông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 3.000 quyền bầu để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 3.000 phiếu bầu không hợp lệ.
- Trên đây là trường hợp Cổ đông/đại diện cổ đông X bầu cho 2 ứng viên, ngoài ra, cổ đông/đại diện cổ đông X có thể bầu cho 0; 1; 2; 3 ứng viên tùy theo mức độ tín nhiệm sao cho tổng số quyền bầu không quá 3.000.